

Số: **398** /QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày **03** tháng **4** năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý lao động ngoài nước

#### BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Quản lý lao động ngoài nước là đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Cục Quản lý lao động ngoài nước có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là Department of Overseas Labour, viết tắt là DOLAB.

### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu, xây dựng, trình Bộ:

a) Các dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, dự thảo nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các nghị quyết, dự án, đề án theo phân công của Bộ về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật;

b) Chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm và các chương trình, dự án, đề án về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

c) Dự thảo thông tư và các văn bản khác về quản lý nhà nước trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

d) Các văn bản thỏa thuận, nội dung đàm phán về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giữa Việt Nam và các nước, vùng lãnh thổ và các tổ chức quốc tế;

đ) Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và cơ chế, chính sách về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

e) Văn bản đề nghị ngân hàng nhận ký quỹ trả lại tiền ký quỹ cho doanh nghiệp dịch vụ và doanh nghiệp Việt Nam đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài.

2. Giúp Bộ thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

3. Giúp Bộ hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

4. Giới thiệu, quảng bá nguồn lao động, khả năng cung ứng lao động của Việt Nam với thị trường lao động ngoài nước.

5. Tham mưu, giúp Bộ nghiên cứu, định hướng, xúc tiến mở rộng, ổn định và phát triển thị trường lao động ngoài nước.

6. Giúp Bộ quyết định việc cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh thông tin, thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức, hướng dẫn việc đăng ký hợp đồng của doanh nghiệp và người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trực tiếp giao kết; đăng ký chuẩn bị nguồn lao động; báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật; ký văn bản trả lời doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

8. Chủ trì giúp Bộ xây dựng và hướng dẫn thực hiện kế hoạch chuẩn bị nguồn lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; quản lý hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động Việt Nam trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

9. Giúp Bộ chỉ đạo, tổ chức công tác quản lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện nghiên cứu khoa học; tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo phân công của Bộ.

11. Thu, quản lý và sử dụng các nguồn thu từ hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật.

13. Tham mưu, trình Bộ hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan đến ký quỹ của doanh nghiệp dịch vụ, doanh nghiệp Việt Nam đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

14. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác thông tin, báo cáo, thống kê theo quy định của pháp luật; tổng kết, đánh giá, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong lĩnh vực người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Quản lý người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng bằng mã số, tích hợp trên hệ thống cơ sở dữ liệu chung về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo phân công của Bộ.

15. Hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với đại diện quản lý lao động Việt Nam của Bộ làm việc tại các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan của Việt Nam ở nước ngoài.

16. Giúp Bộ quản lý các hội, tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo phân công của Bộ.

18. Giúp Bộ trực tiếp quản lý, chỉ đạo Cơ quan điều hành Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước và phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật.

19. Giúp Bộ hướng dẫn, tổ chức thực hiện quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

20. Quản lý công chức, người lao động; cơ sở vật chất, tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng.

**Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Cục Quản lý lao động ngoài nước có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng.

2. Các phòng chức năng:

- a) Phòng Đài Loan, Âu, Mỹ;
- b) Phòng Hàn Quốc, Tây Á, Châu Phi;
- c) Phòng Nhật Bản, Đông Nam Á;
- d) Phòng Pháp chế - Tổng hợp;
- đ) Phòng Thanh tra;
- e) Văn phòng.

**Điều 4.** Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc và mối quan hệ công tác của Cục; quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng và văn phòng thuộc Cục; quản lý, sắp xếp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức, người lao động trong Cục để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 5.** Cục Quản lý lao động ngoài nước có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1638/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý lao động ngoài nước.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Thanh tra, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Công TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

**BỘ TRƯỞNG**

**Đào Ngọc Dung**